



**Nội dung ôn tập: Học sinh ôn tập từ bài 1 đến bài 3 SGK công nghệ 8 bộ KNTT.
Hình thức kiểm tra đánh giá giữa học kì I: TNKQ – Viết**

Một số dạng câu hỏi trắc nghiệm tham khảo:

PHẦN I. Câu trắc nghiệm lựa chọn một trong 4 đáp án.

Câu 1: Phát biểu nào sau đây đúng khi nói về bản vẽ kỹ thuật?

- A. Là bản vẽ thường dùng trong kỹ thuật, các thông tin được trình bày dưới dạng đồ họa, họa tiết theo quy định.
- B. Các thông tin kỹ thuật được trình bày dưới dạng văn bản theo một quy tắc thống nhất.
- C. Trình bày các thông tin kỹ thuật của sản phẩm dưới dạng các hình vẽ và các kí hiệu theo các quy tắc thống nhất và thường vẽ theo tỉ lệ.
- D. Các thông tin kỹ thuật được trình bày dưới dạng họa tiết, văn bản thống nhất.

Câu 2: Để vẽ đường bao thấy, cạnh thấy, cần dùng loại nét vẽ nào?

- A. Nét liền đậm B. Nét liền mảnh C. Nét đứt mảnh D. Nét gạch dài - chấm - mảnh

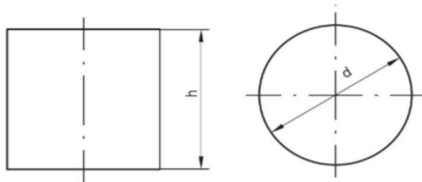
Câu 3: Tên các khổ giấy chính là:

- A. A0, A1, A2 B. A0, A1, A2, A3 C. A3, A1, A2, A4 D. A0, A1, A2, A3, A4

Câu 4: Đây là tỉ lệ thu nhỏ trong các tỉ lệ sau?

- A. 1 : 2 B. 5 : 1 C. 1 : 1 D. 5 : 2

Câu 5: Quan sát hình sau và cho biết đây là bản vẽ khối nào?



- A. Khối chóp tứ giác
- B. Khối trụ
- C. Khối cầu
- D. Khối nón

Câu 6: Mặt phẳng thẳng đứng ở chính diện gọi là:

- A. Mặt phẳng hình chiếu đứng B. Mặt phẳng hình chiếu bằng
- C. Mặt phẳng hình chiếu cạnh D. Mặt phẳng hình chiếu

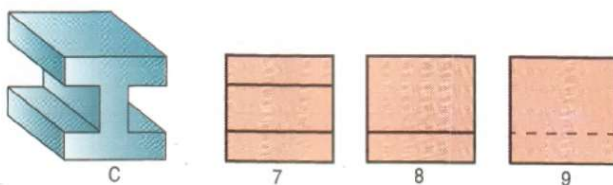
Câu 7: Vị trí các hình chiếu trên bản vẽ được biểu diễn là:

- A. Hình chiếu bằng ở trên hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên trái hình chiếu đứng
- B. Hình chiếu bằng ở dưới hình chiếu đứng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu đứng
- C. Hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu đứng, hình chiếu bằng ở bên trái hình chiếu đứng
- D. Hình chiếu đứng ở dưới hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh ở bên phải hình chiếu bằng

Câu 8: Khối tròn xoay được biểu diễn bởi bao nhiêu hình chiếu?

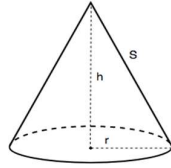
- A. 1 B. 2 C. 3 D. 4

Câu 9: Hình chiếu cạnh của vật thể C là?



- A. Hình 7.
- B. Hình 8.
- C. Hình 9.
- D. Không hình nào cả.

Câu 10: Hình chiếu đứng, hình chiếu bằng, hình chiếu cạnh của vật thể hình nón sau lần lượt là?



- A. Tam giác cân, hình tròn, hình chữ nhật
- B. Hình tròn, hình chữ nhật, tam giác cân
- C. Tam giác cân, hình tròn, hình tam giác
- D. Tam giác cân, tam giác cân, hình tròn

Câu 11: Mục đích chính của bản vẽ chi tiết là gì?

- A. Để trình bày ý tưởng thiết kế ban đầu
- B. Để lắp ráp các chi tiết thành sản phẩm hoàn chỉnh
- C. Để chế tạo và kiểm tra chi tiết máy
- D. Để trình bày sản phẩm với khách hàng

Câu 12: Nội dung bản vẽ chi tiết gồm có những gì?

- A. Hình biểu diễn, hình cắt, khung bản vẽ, yêu cầu của nhà thiết kế
- B. Hình biểu diễn, khung bản vẽ, các con số kích thước, yêu cầu kỹ thuật
- C. Hình chiếu, khung bản vẽ, khung tên, các con số kích thước, yêu cầu kỹ thuật
- D. Hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật, khung tên

Câu 13: Phần nào trong bản vẽ thể hiện đầy đủ hình dạng của chi tiết?

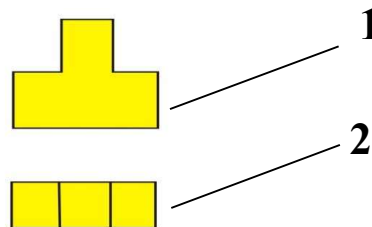
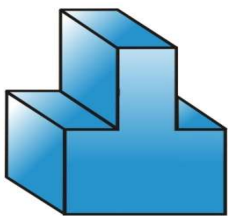
- A. Khung tên
- B. Hình biểu diễn
- C. Kích thước
- D. Yêu cầu kỹ thuật

Câu 14: Chọn phát biểu đúng:

- A. Bản vẽ chi tiết gồm hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật
- B. Bản vẽ chi tiết chỉ dùng để chế tạo chi tiết
- C. Trình tự đọc bản vẽ chi tiết là: Khung tên, hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật .
- D. Bản vẽ chi tiết gồm hình biểu diễn, kích thước, yêu cầu kỹ thuật, bảng kê

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 1: Cho vật thể và bản vẽ hình chiếu tương ứng. Hãy gọi tên các hình chiếu có trong bản vẽ và chỉ ra vật thể được cấu tạo từ các khối hình nào?



Câu 2: Vẽ hình chiếu đứng, hình chiếu bằng và hình chiếu cạnh của vật đã cho dưới đây:

